| | |
|---|---|
| **TAND HUYỆN LẠNG GIANG**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 69/2019/QĐST-HNGĐ | *Lạng Giang, ngày 08 tháng 4 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2019/TLST-HNGĐ ngày 27/3/2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986

Cùng nơi cư trú: Xóm S, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thị Phương v, sinh ngày 25/4/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này. Tuy nhiên, người không trực tiếp nuôi

con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể thụ lý giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo yêu cầu của đương sự và quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2018/0007084 ngày 27/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Chị Nguyễn Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã An Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Thân Hồng Giang**